

I. Trắc nghiệm (7 điểm): Tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm đáp án đúng.

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Ở ngoài tự nhiên, một số loài có màu sắc giống với môi trường hoặc hình dạng giống với vật nào đó trong môi trường nhằm mục đích gì?

- A. Tăng khả năng tìm kiếm thức ăn. B. Làm đẹp để thu hút bạn cùng loài.
C. Giúp cơ thể hấp thu nhiều nước hơn. D. Ngụy trang, tránh kẻ thù.

Câu 2. Trong kĩ thuật trồng nấm người ta phải thường xuyên tưới nước sạch cho nấm vì

- A. nấm cần môi trường có độ ẩm cao để sinh trưởng và phát triển.
B. nấm cần nhiều ánh sáng để phát triển.
C. nấm sử dụng nước để quang hợp tạo chất dinh dưỡng.
D. nước giúp nấm hút được nhiều khí oxygen hơn.

Câu 3. Thực vật có khả năng cân bằng hàm lượng khí oxygen và carbon dioxide trong không khí nhờ vào quá trình nào?

- A. Thoát hơi nước B. Hút nước C. Hô hấp D. Quang hợp

Câu 4. Trong các đặc điểm thích nghi sau:

1. Thân mọng nước 2. Lá biến đổi thành gai
3. Lá rất nhỏ, có bộ rễ dài 4. Rễ có lớp vỏ dày

Những cây thích nghi với vùng sa mạc khô nóng thường có đặc điểm nào?

- A. 1, 2, 4 B. 2, 3, 4 C. 1,2,3 D. 1, 3, 4

Câu 5. Ngành thực vật nào sau đây cơ quan sinh dưỡng không có mạch dẫn?

- A. Hạt kín B. Dương xỉ C. Rêu D. Hạt trần

Câu 6. Biện pháp nào sau đây giúp phòng tránh các bệnh do nấm gây ra?

- A. Cách ly, không tiếp xúc với người khác
B. Vệ sinh cá nhân sạch sẽ
C. Uống thuốc bổ đều đặn
D. Ăn nhiều bữa trong ngày

Câu 7. Biểu hiện nào sau đây là của bệnh hắc lao?

- A. Cơ thể sốt cao, nổi nhiều nốt đỏ khắp người.
B. Xuất hiện các vết tròn trên da, có viền đỏ, ngứa và có thể lan rộng.
C. Da xuất hiện nhiều mụn nước nhỏ ở môi và miệng.
D. Da bị sưng đau và chảy nhiều máu.

Câu 8. Loài dơi có cánh và biết bay nên thường nhầm lẫn là loài chim. Thực tế, dơi là một động vật được xếp vào lớp thú. Theo em dựa vào đặc điểm nào để khẳng định phân loại này là đúng?

- A. Có lông mao, hệ thống túi khí phát triển.
B. Cơ thể có lông vũ, đẻ trứng và nuôi con bằng sữa.
C. Có lông vũ, chi trước biến đổi thành cánh.
D. Cơ thể có lông mao, đẻ con và nuôi con bằng sữa.

Câu 9. Đặc điểm nào sau đây chỉ có ở thực vật hạt kín?

- A. Cơ quan sinh sản là hoa B. Sống trên cạn
C. Có mạch dẫn D. Sinh sản bằng hạt

Câu 10. Tại sao nói giun đất là bạn của nhà nông?

- A. Vì chúng tiết ra chất độc tiêu diệt sâu bọ.
B. Vì chúng có khả năng tấn công sâu bệnh hại
C. Vì chúng sống được ở điều kiện ẩm thấp.
D. Vì trong quá trình đào hang, chúng là tơi xốp đất, tăng độ phì nhiêu.

Câu 11. Trong tự nhiên, nấm có vai trò gì?

- A. Tham gia vào quá trình phân hủy chất thải, xác động vật, thực vật thành các chất đơn giản cung cấp cho cây xanh và làm sạch môi trường.
- B. Là mắt xích quan trọng trong chuỗi thức ăn, góp phần duy trì trạng thái cân bằng giữa các loài.
- C. Điều hòa khí hậu, giảm ô nhiễm môi trường.
- D. Cung cấp oxygen cho con người và động vật hô hấp.

Câu 12. Nhóm đại diện nào sau đây thuộc ngành Thực vật hạt kín?

- A. Cây thông, cây chanh, cây ổi, cây bèo ong
- B. Cây lúa, cây cam, cây bèo ong, cây hoa cúc
- C. Cây thông, cây ổi, cây hoa cúc, cây lúa
- D. Cây lúa, cây ngô, cây cam, cây chanh

Câu 13. Penicilin là loại thuốc kháng sinh đầu tiên được phát hiện và sử dụng rộng rãi trong y học. Loại thuốc này được tạo ra từ

- A. nấm mốc
- B. virus
- C. nấm men
- D. vi khuẩn

Câu 14. Đặc điểm giúp nhận diện động vật ngành Chân khớp là

- A. Phân phụ phân đốt, nối với nhau bằng các khớp động.
- B. Có khoang cơ thể thông với bên ngoài bằng lỗ miệng, đối xứng tỏa tròn.
- C. Cơ thể dẹp, đối xứng hai bên.
- D. Cơ thể mềm, thường được bao bọc bởi lớp vỏ cứng.

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai. Trong mỗi ý học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Các loài thực vật đều có một số đặc điểm giống nhau, bên cạnh đó chúng cũng có những sai khác về hình thái, cấu tạo và đặc điểm sinh sản.

- a. Rêu là nhóm thực vật duy nhất sống trên cạn.
- b. Dương xỉ sinh sản bằng bào tử nằm ở đỉnh ngọn.
- c. Loài cỏ 3 lá nhìn rất giống cây cỏ bọ nên thuộc ngành Dương xỉ.
- d. Ở thực vật hạt kín, hạt nằm trong quả giúp hạt bảo vệ tốt hơn, tăng cơ hội duy trì nòi giống.

Câu 2: Khoảng 95% các loài động vật đã biết được xếp vào nhóm động vật không xương sống, nhóm còn lại được xếp vào động vật có xương sống.

- a. Động vật không xương sống bao gồm các ngành: Ruột khoang, Giun dẹp, Giun tròn, Giun đốt, Thân mềm, Chân khớp.
- b. Ta phân biệt được lớp Cá xương và lớp Cá sụn dựa vào đặc điểm của bộ xương.
- c. Các đại diện như chim bồ câu, đà điểu, thú mỏ vịt đều đẻ trứng nên được xếp vào lớp Chim.
- d. Ở lớp Thú, đặc điểm đẻ con và nuôi con bằng sữa giúp làm tăng tỉ lệ sống sót của con non và giúp chúng thích nghi tốt với môi trường sống phức tạp.

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Học sinh chỉ ghi đáp án của các câu hỏi.

Câu 1: Cho các đại diện sau: nấm men, nấm linh chi, nấm mốc đen bánh mì, nấm mèo, nấm mỡ. Có bao nhiêu đại diện thuộc nhóm nấm đảm?

Câu 2: Cho các đại diện sau: cây rêu, cây bèo ong, cây thông, cây lúa, cây dâu tây, cây phượng. Có bao nhiêu loài thuộc ngành Hạt trần?

Câu 3: Khi tiến hành quan sát cấu tạo sợi nấm mốc bằng kính hiển vi cần thực hiện các bước sau:

- 1. Nhỏ 1-2 giọt nước cất lên đám mốc trên lam kính.
 - 2. Dùng kim tách nhẹ đám mốc thành các mảnh nhỏ.
 - 3. Dùng panh gấp một đám mốc nhỏ lên lam kính.
 - 4. Đậy lamên lên, thấm nước vừa và quan sát trên kính hiển vi.
- Em hãy sắp xếp thứ tự thực hiện đúng các bước quan sát trên.

Câu 4: Trong các vai trò sau:

- Là nguồn oxygen cung cấp cho hoạt động hô hấp của con người và động vật.
- Tổng hợp chất hữu cơ cung cấp thức ăn cho các sinh vật khác

- Giữ đất, ngăn cản dòng chảy do mưa lớn gây ra, chống xói mòn đất.

- Làm dịu không khí, giảm nhiệt độ môi trường.

Có bao nhiêu vai trò của thực vật nhờ vào quá trình quang hợp ở cây xanh?

Câu 5: Trong các đặc điểm sau:

1. Tế bào có thành cellulose

2. Có thần kinh và giác quan

3. Cơ thể đơn bào

4. Hầu hết có khả năng di chuyển

5. Sống dị dưỡng

Có bao nhiêu đặc điểm là đặc điểm chung của động vật?

Câu 6: Trong các đại diện sau: giun đũa, giun tóc, muỗi anophen, muỗi vằn, chuột, giun đất, đĩa. Có bao nhiêu loài là vật chủ trung gian truyền bệnh cho người?

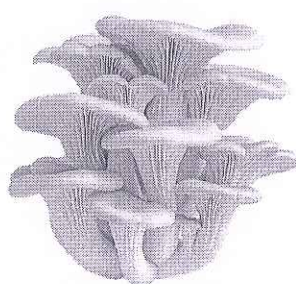
II. Tự luận (3 điểm): Học sinh ghi câu trả lời vào phiếu trả lời tự luận.

Câu 1 (1 điểm): Trình bày đặc điểm cơ quan sinh sản và cơ quan sinh dưỡng của ngành Rêu và ngành Dương xỉ.

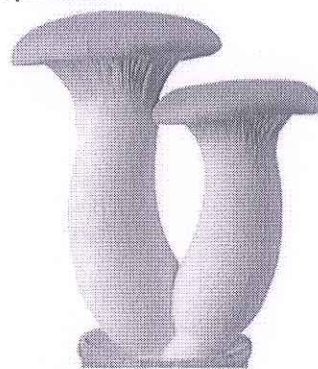
Câu 2 (0,75 điểm): Quan sát các hình ảnh sau về một số loại nấm.



Nấm ruồi



Nấm sò trắng



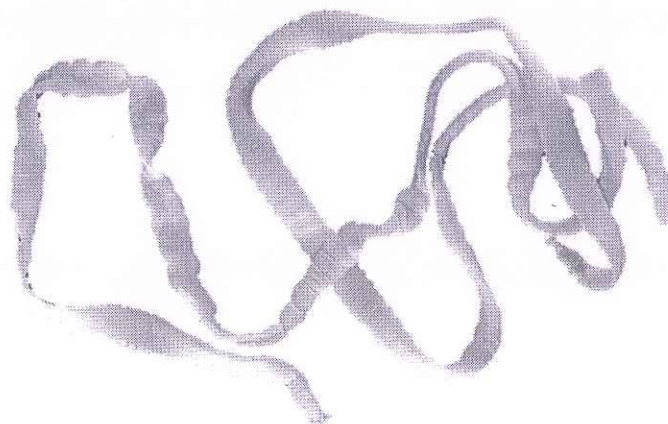
Nấm đùi gà

a. Trong các loài nấm trên, loài nào là nấm độc? Dựa vào những đặc điểm nào mà em nhận biết điều đó?

b. Giải thích vì sao khi mua đồ ăn, thức uống chúng ta nên chú ý đến màu sắc và hạn sử dụng?

Câu 3 (1,25 điểm): Đọc đoạn thông tin sau và trả lời các câu hỏi:

“Bệnh lợn gạo là một bệnh do ấu trùng sán dây lợn gây nên. Nếu ăn phải thịt chứa ấu trùng sán (thịt lợn gạo) còn sống, ấu trùng sau khi đến dạ dày sẽ thoát khỏi nang sán, bám vào thành ruột non và phát triển thành cơ thể trưởng thành gây ra các hiện tượng rối loạn tiêu hóa, đau bụng, cơ thể mệt mỏi,... Mặt khác, ấu trùng đi vào máu kí sinh ở cơ, xương, mắt, não,.. có thể gây ra các biến chứng như: đau cơ, liệt, giảm trí nhớ...”



Sán dây lợn

a. Loài sán dây lợn thuộc ngành động vật nào?

b. Nếu ăn phải sán dây lợn có thể gây ra những tác hại gì cho con người?

c. Theo em, cần làm gì để phòng tránh nhiễm bệnh do sán dây lợn gây ra?

UBND PHƯỜNG BỒ ĐỀ
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2025 - 2026
Mã đề 601

HƯỚNG DẪN VÀ BIỂU ĐIỂM CHẤM BÀI
Môn thi: KHTN 6
Ngày thi: 19/3/2026
Thời gian: 90 phút

I. Trắc nghiệm (7,0 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (3,5 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,25đ

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	D	A	D	C	C	B	B	D	A	D	A	D	A	A

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai (2 điểm)

	Đáp án	Hướng dẫn chấm
Câu 1 (1 điểm)	a. Sai c. Sai	b. Sai d. Đúng
Câu 2 (1 điểm)	a. Đúng c. Sai	b. Đúng d. Đúng

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn (1,5 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,25đ

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	3	1	3124	2	3	3

II. Tự luận (3 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (1 điểm)	* Ngành Rêu: - Đặc điểm sinh dưỡng: Có rễ giả, thân, lá chưa có mạch dẫn. - Đặc điểm sinh sản: Sinh sản bằng bào tử nằm ở đỉnh ngọn. * Ngành Dương xỉ: - Đặc điểm sinh dưỡng: Có rễ, thân, lá thật, có mạch dẫn. - Đặc điểm sinh sản: Sinh sản bằng bào tử ở mặt dưới lá.	0,25 0,25 0,25 0,25
Câu 2 (0,75 điểm)	a. - Nấm độc: nấm ruồi - Đặc điểm nhận diện: mũ nấm có vảy, có cổ nấm b. Vì thực phẩm để lâu dễ xuất hiện nấm gây ngộ độc, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người.	0,25 0,25 0,25
Câu 3 (1,25 điểm)	a. Ngành Giun dẹp b. Tác hại của sán dây lợn với con người. - Gây ra các hiện tượng rối loạn tiêu hóa, đau bụng, cơ thể mệt mỏi,... - Mất khác, ấu trùng đi vào máu kí sinh ở cơ, xương, mắt, não,.. có thể gây ra các biến chứng như: đau cơ, liệt, giảm trí nhớ,... c. HS nêu tối thiểu 2 biện pháp.	0,25 0,25 0,25 0,5



BAN GIÁM HIỆU

Ngô Thị Bích Liên

TỔ TRƯỞNG CM

Đỗ Minh Phượng

NHÓM TRƯỞNG CM

Nguyễn Thị Giang

I. Trắc nghiệm (7 điểm): Tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm đáp án đúng.

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Ở ngoài tự nhiên, một số loài có màu sắc giống với môi trường hoặc hình dạng giống với vật nào đó trong môi trường nhằm mục đích gì?

- A. Giúp cơ thể hấp thu nhiều nước hơn. B. Tăng khả năng tìm kiếm thức ăn.
C. Làm đẹp để thu hút bạn cùng loài. D. Ngụy trang, tránh kẻ thù.

Câu 2. Nhóm đại diện nào sau đây thuộc ngành Thực vật hạt kín?

- A. Cây thông, cây chanh, cây ổi, cây bèo ong
B. Cây lúa, cây cam, cây bèo ong, cây hoa cúc
C. Cây thông, cây ổi, cây hoa cúc, cây lúa
D. Cây lúa, cây ngô, cây cam, cây chanh

Câu 3. Đặc điểm nào sau đây chỉ có ở thực vật hạt kín?

- A. Có mạch dẫn B. Cơ quan sinh sản là hoa
C. Sinh sản bằng hạt D. Sống trên cạn

Câu 4. Trong kĩ thuật trồng nấm người ta phải thường xuyên tưới nước sạch cho nấm vì

- A. nấm sử dụng nước để quang hợp tạo chất dinh dưỡng.
B. nấm cần môi trường có độ ẩm cao để sinh trưởng và phát triển.
C. nước giúp nấm hút được nhiều khí oxygen hơn.
D. nấm cần nhiều ánh sáng để phát triển.

Câu 5. Trong các đặc điểm thích nghi sau:

1. Rễ có lớp bần dày 2. Lá biến đổi thành gai
3. Lá rất nhỏ, có bộ rễ dài 4. Thân mọc nước

Những cây thích nghi với vùng sa mạc khô nóng thường có đặc điểm nào?

- A. 1, 2, 3 B. 1, 2, 4 C. 2, 3, 4 D. 1, 3, 4

Câu 6. Penicilin là loại thuốc kháng sinh đầu tiên được phát hiện và sử dụng rộng rãi trong y học. Loại thuốc này được tạo ra từ

- A. vi khuẩn B. virus C. nấm mốc D. nấm men

Câu 7. Thực vật có khả năng cân bằng hàm lượng khí oxygen và carbon dioxide trong không khí nhờ vào quá trình nào?

- A. Thoát hơi nước B. Hô hấp C. Hút nước D. Quang hợp

Câu 8. Loài dơi có cánh và biết bay nên thường nhầm lẫn là loài chim. Thực tế, dơi là một động vật được xếp vào lớp thú. Theo em dựa vào đặc điểm nào để khẳng định phân loại này là đúng?

- A. Có lông mao, hệ thống túi khí phát triển.
B. Cơ thể có lông mao, đẻ con và nuôi con bằng sữa.
C. Cơ thể có lông vũ, đẻ trứng và nuôi con bằng sữa.
D. Có lông vũ, chi trước biến đổi thành cánh.

Câu 9. Đặc điểm giúp nhận diện động vật ngành Chân khớp là

- A. Có khoang cơ thể thông với bên ngoài bằng lỗ miệng, đối xứng tỏa tròn.
B. Cơ thể dẹp, đối xứng hai bên.
C. Phần phụ phân đốt, nối với nhau bằng các khớp động.
D. Cơ thể mềm, thường được bao bọc bởi lớp vỏ cứng.

Câu 10. Biện pháp nào sau đây giúp phòng tránh các bệnh do nấm gây ra?

- A. Vệ sinh cá nhân sạch sẽ
B. Uống thuốc bổ đều đặn
C. Ăn nhiều bữa trong ngày

D. Cách ly, không tiếp xúc với người khác

Câu 11. Biểu hiện nào sau đây là của bệnh hắc bào?

- A. Xuất hiện các vết tròn trên da, có viền đỏ, ngứa và có thể lan rộng.
- B. Cơ thể sốt cao, nổi nhiều nốt đỏ khắp người.
- C. Da xuất hiện nhiều mụn nước nhỏ ở môi và miệng.
- D. Da bị sưng đau và chảy nhiều máu.

Câu 12. Ngành thực vật nào sau đây cơ quan sinh dưỡng không có mạch dẫn?

- A. Hạt trần B. Dương xỉ C. Rêu D. Hạt kín

Câu 13. Tại sao nói giun đất là bạn của nhà nông?

- A. Vì chúng sống được ở điều kiện ẩm thấp.
- B. Vì trong quá trình đào hang, chúng làm tơi xốp đất, tăng độ phì nhiêu.
- C. Vì chúng tiết ra chất độc tiêu diệt sâu bọ.
- D. Vì chúng có khả năng tấn công sâu bệnh hại

Câu 14. Trong tự nhiên, nấm có vai trò gì?

- A. Điều hòa khí hậu, giảm ô nhiễm môi trường.
- B. Là mắt xích quan trọng trong chuỗi thức ăn, góp phần duy trì trạng thái cân bằng giữa các loài.
- C. Cung cấp oxygen cho con người và động vật hô hấp.
- D. Tham gia vào quá trình phân hủy chất thải, xác động vật, thực vật thành các chất đơn giản cung cấp cho cây xanh và làm sạch môi trường.

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai. Trong mỗi ý học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Các loài thực vật đều có một số đặc điểm giống nhau, bên cạnh đó chúng cũng có những sai khác về hình thái, cấu tạo và đặc điểm sinh sản.

- a. Rêu là nhóm thực vật duy nhất sống trên cạn.
- b. Dương xỉ sinh sản bằng hoa.
- c. Loài cỏ 4 lá nhìn rất giống cây cỏ bọ nên thuộc ngành Hạt kín.
- d. Ở thực vật hạt kín, hạt nằm trong quả giúp hạt bảo vệ tốt hơn, tăng cơ hội duy trì nòi giống.

Câu 2: Khoảng 95% các loài động vật đã biết được xếp vào nhóm động vật không xương sống, nhóm còn lại được xếp vào động vật có xương sống.

- a. Động vật không xương sống bao gồm các ngành: Ruột khoang, Giun dẹp, Giun tròn, Giun đốt, Thân mềm, Chân khớp.
- b. Ta phân biệt được lớp Cá xương và lớp Cá sụn dựa vào đặc điểm của bộ xương.
- c. Các đại diện như chim bồ câu, đà điểu, thú mỏ vịt đều đẻ trứng nên được xếp vào lớp Chim.
- d. Ở lớp Thú, con non phát triển hoàn toàn trong trứng giúp làm tăng tỉ lệ sống sót của con non và giúp chúng thích nghi tốt với môi trường sống phức tạp.

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Học sinh chỉ ghi đáp án của các câu hỏi.

Câu 1: Cho các đại diện sau: nấm men, nấm linh chi, nấm hương, nấm mốc đen bánh mì, nấm mèo, nấm kim châm. Có bao nhiêu đại diện thuộc nhóm nấm đảm?

Câu 2: Cho các đại diện sau: cây rêu, cây bèo ong, cây thông, cây lúa, cây dương xỉ, cây phượng. Có bao nhiêu loài thuộc ngành Dương xỉ?

Câu 3: Khi tiến hành quan sát cấu tạo sợi nấm mốc bằng kính hiển vi cần thực hiện các bước sau:

1. Nhỏ 1-2 giọt nước cất lên đám mốc trên lam kính.
2. Dùng kim tách nhẹ đám mốc thành các mảnh nhỏ.
3. Đậy lamên lên, thấm nước vừa và quan sát trên kính hiển vi.
4. Dùng panh gấp một đám mốc nhỏ lên lam kính.

Em hãy sắp xếp thứ tự thực hiện đúng các bước quan sát trên.

Câu 4: Trong các vai trò sau:

- Là nguồn oxygen cung cấp cho hoạt động hô hấp của con người và động vật.
- Tổng hợp chất hữu cơ cung cấp thức ăn cho các sinh vật khác

- Giữ đất, ngăn cản dòng chảy do mưa lớn gây ra, chống xói mòn đất.
- Làm dịu không khí, giảm nhiệt độ môi trường.

Có bao nhiêu vai trò của thực vật nhờ vào quá trình quang hợp ở cây xanh?

Câu 5: Trong các đặc điểm sau:

1. Tế bào có thành cellulose
2. Có thần kinh và giác quan
3. Cơ thể đơn bào
4. Hầu hết có khả năng di chuyển
5. Sống dị dưỡng

Có bao nhiêu đặc điểm là đặc điểm chung của động vật?

Câu 6: Trong các đại diện sau: giun đũa, giun tóc, muỗi anophen, muỗi vằn, chuột, giun đất, gà. Có bao nhiêu loài gây bệnh cho người?

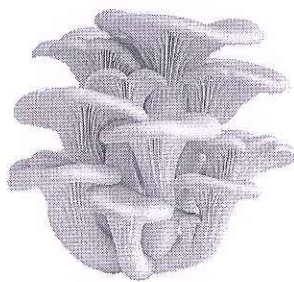
II. Tự luận (3 điểm): Học sinh ghi câu trả lời vào phiếu trả lời tự luận.

Câu 1 (1 điểm): Trình bày đặc điểm cơ quan sinh sản và cơ quan sinh dưỡng của ngành Rêu và ngành Dương xỉ.

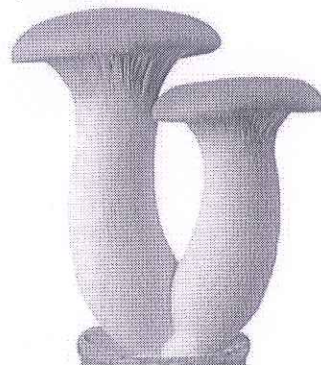
Câu 2 (0,75 điểm): Quan sát các hình ảnh sau về một số loại nấm.



Nấm ruồi



Nấm sò trắng



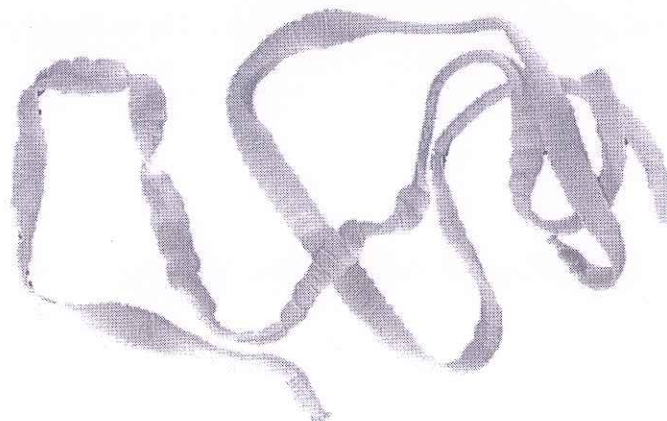
Nấm đùi gà

a. Trong các loài nấm trên, loài nào là nấm độc? Dựa vào những đặc điểm nào mà em nhận biết điều đó?

b. Giải thích vì sao khi mua đồ ăn, thức uống chúng ta nên chú ý đến màu sắc và hạn sử dụng?

Câu 3 (1,25 điểm): Đọc đoạn thông tin sau và trả lời các câu hỏi:

“Bệnh lợn gạo là một bệnh do ấu trùng sán dây lợn gây nên. Nếu ăn phải thịt chứa ấu trùng sán (thịt lợn gạo) còn sống, ấu trùng sau khi đến dạ dày sẽ thoát khỏi nang sán, bám vào thành ruột non và phát triển thành cơ thể trưởng thành gây ra các hiện tượng rối loạn tiêu hóa, đau bụng, cơ thể mệt mỏi,... Mặt khác, ấu trùng đi vào máu kí sinh ở cơ, xương, mắt, não,.. có thể gây ra các biến chứng như: đau cơ, liệt, giảm trí nhớ...”



Sán dây lợn

a. Loài sán dây lợn thuộc ngành động vật nào?

b. Nếu ăn phải sán dây lợn có thể gây ra những tác hại gì cho con người?

c. Theo em, cần làm gì để phòng tránh nhiễm bệnh do sán dây lợn gây ra?

UBND PHƯỜNG BỒ ĐỀ
TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM
NĂM HỌC: 2025 - 2026
Mã đề 602

HƯỚNG DẪN VÀ BIỂU ĐIỂM CHẤM BÀI
Môn thi: KHTN 6
Ngày thi: 19/3/2026
Thời gian: 90 phút

I. Trắc nghiệm (7,0 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (3,5 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,25đ

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	D	D	B	B	C	C	D	B	C	A	A	C	B	D

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai (2 điểm)

	Đáp án	Hướng dẫn chấm
Câu 1 (1 điểm)	a. Sai c. Sai	b. Sai d. Đúng
Câu 2 (1 điểm)	a. Đúng c. Sai	b. Đúng d. Sai
		-Chọn chính xác 01 ý trong câu được 0,1 điểm. -Chọn chính xác 02 ý trong câu được 0,25 điểm. -Chọn chính xác 03 ý trong câu được 0,5 điểm. -Chọn chính xác 04 ý trong câu được 1 điểm.

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn (1,5 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,25đ

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	4	2	4123	2	3	2

II. Tự luận (3 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (1 điểm)	* Ngành Rêu:	
	- Đặc điểm sinh dưỡng: Có rễ giả, thân, lá chưa có mạch dẫn.	0,25
	- Đặc điểm sinh sản: Sinh sản bằng bào tử nằm ở đỉnh ngọn.	0,25
	* Ngành Dương xỉ:	
Câu 2 (0,75 điểm)	- Đặc điểm sinh dưỡng: Có rễ, thân, lá thật, có mạch dẫn.	0,25
	- Đặc điểm sinh sản: Sinh sản bằng bào tử ở mặt dưới lá.	0,25
	a. - Nấm độc: nấm ruồi	0,25
	- Đặc điểm nhận diện: mũ nấm có vảy, có cổ nấm	0,25
Câu 3 (1,25 điểm)	b. Vì thực phẩm để lâu dễ xuất hiện nấm gây ngộ độc, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người.	0,25
	a. Ngành Giun dẹp	0,25
	b. Tác hại của sán dây lợn với con người.	
	- Gây ra các hiện tượng rối loạn tiêu hóa, đau bụng, cơ thể mệt mỏi,...	0,25
Câu 3 (1,25 điểm)	- Mặt khác, ấu trùng đi vào máu kí sinh ở cơ, xương, mắt, não,.. có thể gây ra các biến chứng như: đau cơ, liệt, giảm trí nhớ,...	0,25
	c. HS nêu tối thiểu 2 biện pháp.	0,5



BAN GIÁM HIỆU

Ngô Thị Bích Liên

TỔ TRƯỞNG CM

Đỗ Minh Phụng

NHÓM TRƯỞNG CM

Nguyễn Thị Giang

I. Trắc nghiệm (7 điểm): Tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm đáp án đúng.

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Ở ngoài tự nhiên, một số loài có màu sắc giống với môi trường hoặc hình dạng giống với vật nào đó trong môi trường nhằm mục đích gì?

- A. Tăng khả năng tìm kiếm thức ăn.
- B. Ngụy trang, tránh kẻ thù.
- C. Làm đẹp để thu hút bạn cùng loài.
- D. Giúp cơ thể hấp thu nhiều nước hơn.

Câu 2. Biểu hiện nào sau đây là của bệnh hắc lao?

- A. Da bị sưng đau và chảy nhiều máu.
- B. Xuất hiện các vết tròn trên da, có viền đỏ, ngứa và có thể lan rộng.
- C. Da xuất hiện nhiều mụn nước nhỏ ở môi và miệng.
- D. Cơ thể sốt cao, nổi nhiều nốt đỏ khắp người.

Câu 3. Biện pháp nào sau đây giúp phòng tránh các bệnh do nấm gây ra?

- A. Ăn nhiều bữa trong ngày
- B. Vệ sinh cá nhân sạch sẽ
- C. Uống thuốc bổ đều đặn
- D. Cách ly, không tiếp xúc với người khác

Câu 4. Ngành thực vật nào sau đây cơ quan sinh dưỡng không có mạch dẫn?

- A. Hạt trần
- B. Hạt kín
- C. Dương xỉ
- D. Rêu

Câu 5. Loài dơi có cánh và biết bay nên thường nhầm lẫn là loài chim. Thực tế, dơi là một động vật được xếp vào lớp thú. Theo em dựa vào đặc điểm nào để khẳng định phân loại này là đúng?

- A. Có lông mao, hệ thống túi khí phát triển.
- B. Cơ thể có lông mao, mẹ con và nuôi con bằng sữa.
- C. Cơ thể có lông vũ, đẻ trứng và nuôi con bằng sữa
- D. Có lông vũ, chi trước biến đổi thành cánh.

Câu 6. Trong kĩ thuật trồng nấm người ta phải thường xuyên tưới nước sạch cho nấm vì

- A. nấm cần nhiều ánh sáng để phát triển.
- B. nấm sử dụng nước để quang hợp tạo chất dinh dưỡng.
- C. nước giúp nấm hút được nhiều khí oxygen hơn.
- D. nấm cần môi trường có độ ẩm cao để sinh trưởng và phát triển.

Câu 7. Penicilin là loại thuốc kháng sinh đầu tiên được phát hiện và sử dụng rộng rãi trong y học. Loại thuốc này được tạo ra từ

- A. vi khuẩn
- B. nấm mốc
- C. virus
- D. nấm men

Câu 8. Đặc điểm giúp nhận diện động vật ngành Chân khớp là

- A. Cơ thể dẹp, đối xứng hai bên.
- B. Cơ thể mềm, thường được bao bọc bởi lớp vỏ cứng.
- C. Phần phụ phân đốt, nối với nhau bằng các khớp động.
- D. Có khoang cơ thể thông với bên ngoài bằng lỗ miệng, đối xứng tỏa tròn.

Câu 9. Đặc điểm nào sau đây chỉ có ở thực vật hạt kín?

- A. Sống trên cạn
- B. Sinh sản bằng hạt
- C. Có mạch dẫn
- D. Cơ quan sinh sản là hoa

Câu 10. Nhóm đại diện nào sau đây thuộc ngành Thực vật hạt kín?

- A. Cây lúa, cây cam, cây bèo ong, cây hoa cúc
- B. Cây thông, cây ổi, cây hoa cúc, cây lúa
- C. Cây thông, cây chanh, cây ổi, cây bèo ong
- D. Cây lúa, cây ngô, cây cam, cây chanh

Câu 11. Thực vật có khả năng cân bằng hàm lượng khí oxygen và carbon dioxide trong không khí nhờ vào quá trình nào?

- A. Hút nước B. Thoát hơi nước C. Hô hấp D. Quang hợp

Câu 12. Tại sao nói giun đất là bạn của nhà nông?

- A. Vì chúng sống được ở điều kiện ẩm thấp.
B. Vì chúng tiết ra chất độc tiêu diệt sâu bọ.
C. Vì chúng có khả năng tấn công sâu bệnh hại
D. Vì trong quá trình đào hang, chúng là tơi xốp đất, tăng độ phì nhiêu.

Câu 13. Trong tự nhiên, nấm có vai trò gì?

- A. Cung cấp oxygen cho con người và động vật hô hấp.
B. Tham gia vào quá trình phân hủy chất thải, xác động vật, thực vật thành các chất đơn giản cung cấp cho cây xanh và làm sạch môi trường.
C. Là mắt xích quan trọng trong chuỗi thức ăn, góp phần duy trì trạng thái cân bằng giữa các loài.
D. Điều hòa khí hậu, giảm ô nhiễm môi trường.

Câu 14. Trong các đặc điểm thích nghi sau:

1. Thân mọng nước 2. Rễ có lớp vỏ dày
3. Lá rất nhỏ, có bộ rễ dài 4. Lá biến đổi thành gai

Những cây thích nghi với vùng sa mạc khô nóng thường có đặc điểm nào?

- A. 2, 3, 4 B. 1, 3, 4 C. 1, 2, 3 D. 1, 2, 4

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai. Trong mỗi ý học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Các loài thực vật đều có một số đặc điểm giống nhau, bên cạnh đó chúng cũng có những sai khác về hình thái, cấu tạo và đặc điểm sinh sản.

- a. Rêu là nhóm thực vật đầu tiên sống trên cạn.
b. Dương xỉ sinh sản bằng bào tử ở mặt dưới lá.
c. Loài chua me đất nhìn rất giống cây cỏ bọ nên thuộc ngành Dương xỉ.
d. Ở thực vật hạt kín, hạt nằm trong quả giúp hạt bảo vệ tốt hơn, tăng cơ hội duy trì nòi giống.

Câu 2: Khoảng 95% các loài động vật đã biết được xếp vào nhóm động vật không xương sống, nhóm còn lại được xếp vào động vật có xương sống.

- a. Động vật không xương sống bao gồm các ngành: Ruột khoang, Giun dẹp, Giun tròn, Giun đốt, Thân mềm, Chân khớp.
b. Ta phân biệt được lớp Cá xương và lớp Cá sụn dựa vào đặc điểm của bộ xương.
c. Các đại diện như chim bồ câu, đà điểu, thú mỏ vịt đều đẻ trứng nên được xếp vào lớp Chim.
d. Ở lớp Thú, con non vừa sinh ra có thể tự kiếm ăn ngay giúp làm tăng tỉ lệ sống sót của con non và giúp chúng thích nghi tốt với môi trường sống phức tạp.

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Học sinh chỉ ghi đáp án của các câu hỏi.

Câu 1: Cho các đại diện sau: nấm men rượu, nấm linh chi, nấm mốc trắng, mốc nhĩ, nấm Penicilin. Có bao nhiêu đại diện thuộc nhóm nấm đảm?

Câu 2: Cho các đại diện sau: cây rêu, cây bèo ong, cây thông, cây lúa, cây dâu tây, cây phượng. Có bao nhiêu loài thuộc ngành Hạt kín?

Câu 3: Khi tiến hành quan sát cấu tạo sợi nấm mốc bằng kính hiển vi cần thực hiện các bước sau:

1. Nhỏ 1-2 giọt nước cất lên đám mốc trên lam kính.
2. Đậy lamên lên, thấm nước vừa và quan sát trên kính hiển vi.
3. Dùng panh gắp một đám mốc nhỏ lên lam kính.
4. Dùng kim tách nhẹ đám mốc thành các mảnh nhỏ.

Em hãy sắp xếp thứ tự thực hiện đúng các bước quan sát trên.

Câu 4: Trong các vai trò sau:

- Là nguồn oxygen cung cấp cho hoạt động hô hấp của con người và động vật.
- Tổng hợp chất hữu cơ cung cấp thức ăn cho các sinh vật khác

- Giữ đất, ngăn cản dòng chảy do mưa lớn gây ra, chống xói mòn đất.
- Làm dịu không khí, giảm nhiệt độ môi trường.

Có bao nhiêu vai trò của thực vật nhờ vào quá trình quang hợp ở cây xanh?

Câu 5: Trong các đặc điểm sau:

1. Tế bào có thành cellulose
2. Có thần kinh và giác quan
3. Cơ thể đơn bào
4. Có khả năng di chuyển
5. Sống dị dưỡng

Có bao nhiêu đặc điểm là đặc điểm chung của động vật?

Câu 6: Trong các đại diện sau: giun đũa, giun tóc, muỗi anophen, muỗi vằn, sán lá gan, giun đất. Có bao nhiêu loài gây bệnh cho người?

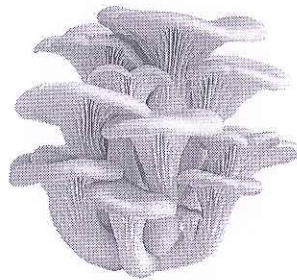
II. Tự luận (3 điểm): Học sinh ghi câu trả lời vào phiếu trả lời tự luận.

Câu 1 (1 điểm): Trình bày đặc điểm cơ quan sinh sản và cơ quan sinh dưỡng của ngành Rêu và ngành Dương xỉ.

Câu 2 (0,75 điểm): Quan sát các hình ảnh sau về một số loại nấm.



Nấm ruồi



Nấm sò trắng



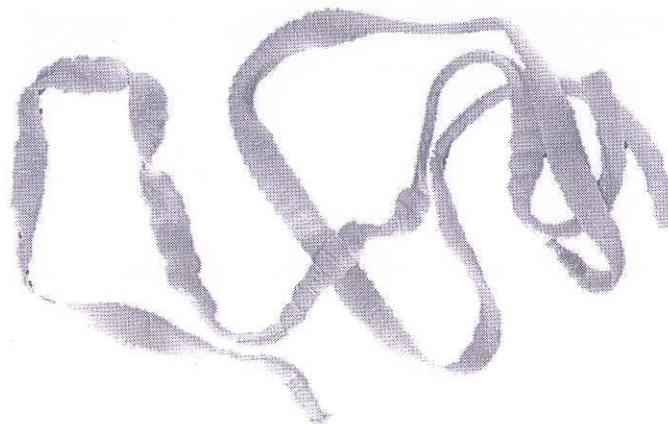
Nấm đùi gà

a. Trong các loài nấm trên, loài nào là nấm độc? Dựa vào những đặc điểm nào mà em nhận biết điều đó?

b. Giải thích vì sao khi mua đồ ăn, thức uống chúng ta nên chú ý đến màu sắc và hạn sử dụng?

Câu 3 (1,25 điểm): Đọc đoạn thông tin sau và trả lời các câu hỏi:

“Bệnh lợn gạo là một bệnh do ấu trùng sán dây lợn gây nên. Nếu ăn phải thịt chứa ấu trùng sán (thịt lợn gạo) còn sống, ấu trùng sau khi đến dạ dày sẽ thoát khỏi nang sán, bám vào thành ruột non và phát triển thành cơ thể trưởng thành gây ra các hiện tượng rối loạn tiêu hóa, đau bụng, cơ thể mệt mỏi,... Mặt khác, ấu trùng đi vào máu kí sinh ở cơ, xương, mắt, não,.. có thể gây ra các biến chứng như: đau cơ, liệt, giảm trí nhớ,...”



Sán dây lợn

a. Loài sán dây lợn thuộc ngành động vật nào?

b. Nếu ăn phải sán dây lợn có thể gây ra những tác hại gì cho con người?

c. Theo em, cần làm gì để phòng tránh nhiễm bệnh do sán dây lợn gây ra?

UBND PHƯỜNG BỒ ĐỀ TRƯỜNG THCS NGỌC LÂM NĂM HỌC: 2025 - 2026 Mã đề 603	HƯỚNG DẪN VÀ BIỂU ĐIỂM CHẤM BÀI Môn thi: KHTN 6 Ngày thi: 19/3/2026 Thời gian: 90 phút
--	---

I. Trắc nghiệm (7,0 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (3,5 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,25đ

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	B	B	B	D	B	D	B	C	D	D	D	D	B	B

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai (2 điểm)

	Đáp án	Hướng dẫn chấm
Câu 1 (1 điểm)	a. Đúng c. Sai	b. Đúng d. Đúng
Câu 2 (1 điểm)	a. Đúng c. Sai	b. Đúng d. Sai

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn (1,5 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,25đ

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	2	3	3142	2	3	3

II. Tự luận (3 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (1 điểm)	* Ngành Rêu:	
	- Đặc điểm sinh dưỡng: Có rễ giả, thân, lá chưa có mạch dẫn.	0,25
	- Đặc điểm sinh sản: Sinh sản bằng bào tử nằm ở đỉnh ngọn.	0,25
	* Ngành Dương xỉ:	
Câu 2 (0,75 điểm)	- Đặc điểm sinh dưỡng: Có rễ, thân, lá thật, có mạch dẫn.	0,25
	- Đặc điểm sinh sản: Sinh sản bằng bào tử ở mặt dưới lá.	0,25
	a. - Nấm độc: nấm ruồi	0,25
	- Đặc điểm nhận diện: mũ nấm có vảy, có cổ nấm	0,25
Câu 3 (1,25 điểm)	b. Vì thực phẩm để lâu dễ xuất hiện nấm gây ngộ độc, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người.	0,25
	a. Ngành Giun dẹp	0,25
	b. Tác hại của sán dây lợn với con người.	
	- Gây ra các hiện tượng rối loạn tiêu hóa, đau bụng, cơ thể mệt mỏi,...	0,25
	- Mặt khác, ấu trùng đi vào máu kí sinh ở cơ, xương, mắt, não,.. có thể gây ra các biến chứng như: đau cơ, liệt, giảm trí nhớ,...	0,25
	c. HS nêu tối thiểu 2 biện pháp.	0,5



BAN GIÁM HIỆU

Ngô Thị Bích Liên

TỔ TRƯỞNG CM

Đỗ Minh Phụng

NHÓM TRƯỞNG CM

Nguyễn Thị Giang

I. Trắc nghiệm (7 điểm): Tô vào phiếu trả lời trắc nghiệm đáp án đúng.

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Mỗi câu hỏi học sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Ở ngoài tự nhiên, một số loài có màu sắc giống với môi trường hoặc hình dạng giống với vật nào đó trong môi trường nhằm mục đích gì?

- A. Làm đẹp để thu hút bạn cùng loài. B. Ngụy trang, tránh kẻ thù.
C. Giúp cơ thể hấp thu nhiều nước hơn. D. Tăng khả năng tìm kiếm thức ăn.

Câu 2. Đặc điểm nào sau đây chỉ có ở thực vật hạt kín?

- A. Sinh sản bằng hạt B. Cơ quan sinh sản là hoa
C. Sống trên cạn D. Có mạch dẫn

Câu 3. Đặc điểm giúp nhận diện động vật ngành Chân khớp là

- A. Cơ thể mềm, thường được bao bọc bởi lớp vỏ cứng.
B. Cơ thể dẹp, đối xứng hai bên.
C. Có khoang cơ thể thông với bên ngoài bằng lỗ miệng, đối xứng tỏa tròn.
D. Phần phụ phân đốt, nối với nhau bằng các khớp động.

Câu 4. Trong các đặc điểm thích nghi sau:

1. Thân mọng nước 2. Lá biến đổi thành gai
3. Rễ có lớp vỏ dày 4. Lá rất nhỏ, có bộ rễ dài

Những cây thích nghi với vùng sa mạc khô nóng thường có đặc điểm nào?

- A. 2, 3, 4 B. 1, 2, 3 C. 1, 3, 4 D. 1, 2, 4

Câu 5. Biểu hiện nào sau đây là của bệnh hắc lao?

- A. Cơ thể sốt cao, nổi nhiều nốt đỏ khắp người.
B. Da xuất hiện nhiều mụn nước nhỏ ở môi và miệng.
C. Xuất hiện các vết tròn trên da, có viền đỏ, ngứa và có thể lan rộng.
D. Da bị sưng đau và chảy nhiều máu.

Câu 6. Trong tự nhiên, nấm có vai trò gì?

- A. Tham gia vào quá trình phân hủy chất thải, xác động vật, thực vật thành các chất đơn giản cung cấp cho cây xanh và làm sạch môi trường.
B. Là mắt xích quan trọng trong chuỗi thức ăn, góp phần duy trì trạng thái cân bằng giữa các loài.
C. Điều hòa khí hậu, giảm ô nhiễm môi trường.
D. Cung cấp oxygen cho con người và động vật hô hấp.

Câu 7. Tại sao nói giun đất là bạn của nhà nông?

- A. Vì trong quá trình đào hang, chúng làm tơi xốp đất, tăng độ phì nhiêu.
B. Vì chúng có khả năng tấn công sâu bệnh hại
C. Vì chúng tiết ra chất độc tiêu diệt sâu bọ.
D. Vì chúng sống được ở điều kiện ẩm thấp.

Câu 8. Biện pháp nào sau đây giúp phòng tránh các bệnh do nấm gây ra?

- A. Vệ sinh cá nhân sạch sẽ
B. Uống thuốc bổ đều đặn
C. Cách ly, không tiếp xúc với người khác
D. Ăn nhiều bữa trong ngày

Câu 9. Loài dơi có cánh và biết bay nên thường nhầm lẫn là loài chim. Thực tế, dơi là một động vật được xếp vào lớp thú. Theo em dựa vào đặc điểm nào để khẳng định phân loại này là đúng?

- A. Có lông mao, hệ thống túi khí phát triển.
B. Cơ thể có lông mao, đẻ con và nuôi con bằng sữa.

- C. Có lông vũ, chỉ trước biến đổi thành cánh.
- D. Cơ thể có lông vũ, đẻ trứng và nuôi con bằng sữa

Câu 10. Trong kĩ thuật trồng nấm người ta phải thường xuyên tưới nước sạch cho nấm vì

- A. nước giúp nấm hút được nhiều khí oxygen hơn.
- B. nấm cần môi trường có độ ẩm cao để sinh trưởng và phát triển.
- C. nấm sử dụng nước để quang hợp tạo chất dinh dưỡng.
- D. nấm cần nhiều ánh sáng để phát triển.

Câu 11. Thực vật có khả năng cân bằng hàm lượng khí oxygen và carbon dioxide trong không khí nhờ vào quá trình nào?

- A. Thoát hơi nước B. Hút nước C. Quang hợp D. Hô hấp

Câu 12. Nhóm đại diện nào sau đây thuộc ngành Thực vật hạt kín?

- A. Cây lúa, cây cam, cây bèo ong, cây hoa cúc
- B. Cây thông, cây ổi, cây hoa cúc, cây lúa
- C. Cây thông, cây chanh, cây ổi, cây bèo ong
- D. Cây lúa, cây ngô, cây cam, cây chanh

Câu 13. Ngành thực vật nào sau đây cơ quan sinh dưỡng không có mạch dẫn?

- A. Hạt kín B. Dương xỉ C. Rêu D. Hạt trần

Câu 14. Penicilin là loại thuốc kháng sinh đầu tiên được phát hiện và sử dụng rộng rãi trong y học. Loại thuốc này được tạo ra từ

- A. virus B. nấm men C. vi khuẩn D. nấm mốc

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai. Trong mỗi ý học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1: Các loài thực vật đều có một số đặc điểm giống nhau, bên cạnh đó chúng cũng có những sai khác về hình thái, cấu tạo và đặc điểm sinh sản.

- a. Rêu là nhóm thực vật đầu tiên sống trên cạn.
- b. Dương xỉ sinh sản bằng hoa.
- c. Loài cỏ 4 lá nhìn rất giống cây cỏ bọ nên thuộc ngành Hạt trần.
- d. Ở thực vật hạt kín, hạt nằm trong quả giúp hạt bảo vệ tốt hơn, tăng cơ hội duy trì nòi giống.

Câu 2: Khoảng 95% các loài động vật đã biết được xếp vào nhóm động vật không xương sống, nhóm còn lại được xếp vào động vật có xương sống.

- a. Động vật không xương sống bao gồm các ngành: Ruột khoang, Giun dẹp, Giun tròn, Giun đốt, Thân mềm, Chân khớp.
- b. Ta phân biệt được lớp Cá xương và lớp Cá sụn dựa vào đặc điểm của bộ xương.
- c. Các đại diện như chim bồ câu, đà điểu, thú mỏ vịt đều đẻ trứng nên được xếp vào lớp Chim.
- d. Ở lớp Thú, đặc điểm đẻ con và nuôi con bằng sữa giúp làm tăng tỉ lệ sống sót của con non và giúp chúng thích nghi tốt với môi trường sống phức tạp.

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn. Học sinh chỉ ghi đáp án của các câu hỏi.

Câu 1: Cho các đại diện sau: nấm men, nấm linh chi, nấm kim châm, nấm mốc trắng, mộc nhĩ, nấm mỡ. Có bao nhiêu đại diện thuộc nhóm nấm đảm?

Câu 2: Cho các đại diện sau: cây rêu, cây bèo ong, cây thông, cây vạn tuế, cây dâu tằm, cây phượng. Có bao nhiêu loài thuộc ngành Hạt trần?

Câu 3: Khi tiến hành quan sát cấu tạo sợi nấm mốc bằng kính hiển vi cần thực hiện các bước sau:

- 1. Dùng panh gấp một đám mốc nhỏ lên lam kính.
- 2. Dùng kim tách nhẹ đám mốc thành các mảnh nhỏ.
- 3. Đậy lamen lên, thấm nước vừa và quan sát trên kính hiển vi.
- 4. Nhỏ 1-2 giọt nước cất lên đám mốc trên lam kính.

Em hãy sắp xếp thứ tự thực hiện đúng các bước quan sát trên.

Câu 4: Trong các vai trò sau:

- Là nguồn oxygen cung cấp cho hoạt động hô hấp của con người và động vật.
- Tổng hợp chất hữu cơ cung cấp thức ăn cho các sinh vật khác

- Giữ đất, ngăn cản dòng chảy do mưa lớn gây ra, chống xói mòn đất.
- Làm dịu không khí, giảm nhiệt độ môi trường.

Có bao nhiêu vai trò của thực vật nhờ vào quá trình quang hợp ở cây xanh?

Câu 5: Trong các đặc điểm sau:

1. Tế bào có thành cellulose
2. Có thần kinh và giác quan
3. Cơ thể đơn bào
4. Có khả năng di chuyển
5. Sống dị dưỡng

Có bao nhiêu đặc điểm là đặc điểm chung của động vật?

Câu 6: Trong các đại diện sau: giun đũa, giun tóc, ong mật, muỗi vằn, rươi, giun đất, chim sâu. Có bao nhiêu loài có ích cho con người?

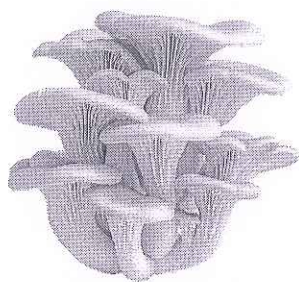
II. Tự luận (3 điểm): Học sinh ghi câu trả lời vào phiếu trả lời tự luận.

Câu 1 (1 điểm): Trình bày đặc điểm cơ quan sinh sản và cơ quan sinh dưỡng của ngành Rêu và ngành Dương xỉ.

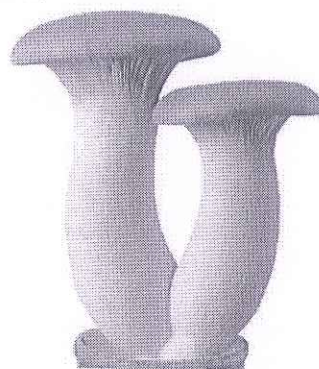
Câu 2 (0,75 điểm): Quan sát các hình ảnh sau về một số loại nấm.



Nấm ruồi



Nấm sò trắng



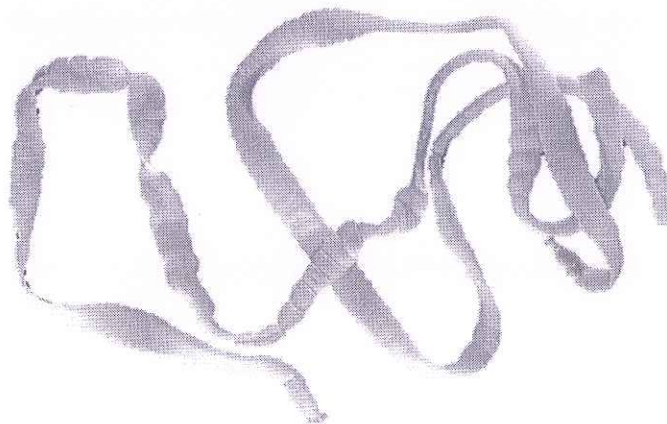
Nấm đùi gà

a. Trong các loài nấm trên, loài nào là nấm độc? Dựa vào những đặc điểm nào mà em nhận biết điều đó?

b. Giải thích vì sao khi mua đồ ăn, thức uống chúng ta nên chú ý đến màu sắc và hạn sử dụng?

Câu 3 (1,25 điểm): Đọc đoạn thông tin sau và trả lời các câu hỏi:

“Bệnh lợn gạo là một bệnh do ấu trùng sán dây lợn gây nên. Nếu ăn phải thịt chứa ấu trùng sán (thịt lợn gạo) còn sống, ấu trùng sau khi đến dạ dày sẽ thoát khỏi nang sán, bám vào thành ruột non và phát triển thành cơ thể trưởng thành gây ra các hiện tượng rối loạn tiêu hóa, đau bụng, cơ thể mệt mỏi,... Mặt khác, ấu trùng đi vào máu kí sinh ở cơ, xương, mắt, não,.. có thể gây ra các biến chứng như: đau cơ, liệt, giảm trí nhớ...”



Sán dây lợn

a. Loài sán dây lợn thuộc ngành động vật nào?

b. Nếu ăn phải sán dây lợn có thể gây ra những tác hại gì cho con người?

c. Theo em, cần làm gì để phòng tránh nhiễm bệnh do sán dây lợn gây ra?

I. Trắc nghiệm (7,0 điểm)

1. Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (3,5 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,25đ

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
Đáp án	B	B	D	D	C	A	A	A	B	B	C	D	C	D

2. Câu trắc nghiệm đúng, sai (2 điểm)

	Đáp án	Hướng dẫn chấm
Câu 1 (1 điểm)	a. Đúng c. Sai b. Sai d. Đúng	-Chọn chính xác 01 ý trong câu được 0,1 điểm. -Chọn chính xác 02 ý trong câu được 0,25 điểm. -Chọn chính xác 03 ý trong câu được 0,5 điểm. -Chọn chính xác 04 ý trong câu được 1 điểm.
Câu 2 (1 điểm)	a. Đúng c. Sai b. Đúng d. Đúng	

3. Câu trắc nghiệm trả lời ngắn (1,5 điểm)

Mỗi câu đúng được 0,25đ

Câu	1	2	3	4	5	6
Đáp án	4	2	1423	2	3	4

II. Tự luận (3 điểm)

Câu	Nội dung	Điểm
Câu 1 (1 điểm)	* Ngành Rêu: - Đặc điểm sinh dưỡng: Có rễ giả, thân, lá chưa có mạch dẫn. - Đặc điểm sinh sản: Sinh sản bằng bào tử nằm ở đỉnh ngọn. * Ngành Dương xỉ: - Đặc điểm sinh dưỡng: Có rễ, thân, lá thật, có mạch dẫn. - Đặc điểm sinh sản: Sinh sản bằng bào tử ở mặt dưới lá.	0,25 0,25 0,25 0,25
Câu 2 (0,75 điểm)	a. - Nấm độc: nấm ruồi - Đặc điểm nhận diện: mũ nấm có vảy, có cổ nấm b. Vì thực phẩm để lâu dễ xuất hiện nấm gây ngộ độc, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người.	0,25 0,25 0,25
Câu 3 (1,25 điểm)	a. Ngành Giun dẹp b. Tác hại của sán dây lợn với con người. - Gây ra các hiện tượng rối loạn tiêu hóa, đau bụng, cơ thể mệt mỏi,... - Mặt khác, ấu trùng đi vào máu kí sinh ở cơ, xương, mắt, não,.. có thể gây ra các biến chứng như: đau cơ, liệt, giảm trí nhớ,... c. HS nêu tối thiểu 2 biện pháp.	0,25 0,25 0,25 0,5



BAN GIÁM HIỆU

Ngô Thị Bích Liên

TỔ TRƯỞNG CM

Đỗ Minh Phụng

NHÓM TRƯỞNG CM

Nguyễn Thị Giang